DANH SÁCH L□P (KH□I L□P 11, 12)

Vi□t b□i Đ□ng Vĩnh Hi□u
Th□ t□, 25 Tháng 8 2021 17:42 -

CLICK VÀO LINK BÊN D□□I Đ□ XEM (HO□C XEM □NH ĐÍNH KÈM):
KHOI_11_12.pdf

DANH SÁCH L□P (KH□I L□P 11, 12)

Vi□t b□i Đ□ng Vĩnh Hi□u
Th□ t□, 25 Tháng 8 2021 17:42 -

SỞ GDĐT QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT HIỆP ĐỨC

CỘNG HÒA HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI LỚP 11, 12

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	11/1	Mậu Xuân Quốc Bảo	11/07/2005	Nam	
2	11/1	Phạm Văn Chính	16/04/2005	Nam	
3	11/1	Nguyễn Công Danh	01/07/2005	Nam	
4	11/1	Lê Hồng Duyên	10/01/2005	Nữ	
5	11/1	Dương Quang Đại	17/07/2005	Nam	
6	11/1	Nguyễn Thị Tú Giang	22/07/2005	Nữ	
7	11/1	Võ Thị Thúy Giang	09/09/2005	Nữ	
8	11/1	Trần Ngân Hà	17/09/2005	Nam	
9	11/1	Nguyễn Văn Hạ	05/03/2005	Nam	
10	11/1	Nguyễn Văn Hòa	27/10/2005	Nam	
11	11/1	Nguyễn Xuân Hoàng	21/08/2005	Nam	
12	11/1	Trần Ngọc Huyền	18/07/2005	Nữ	
13	11/1	Nguyễn Thị Thu Hương	23/06/2005	Nữ	
14	11/1	Bùi Trần Anh Kiệt	07/11/2005	Nam	
15	11/1	Hồ Cảnh Kỳ	06/05/2005	Nam	
16	11/1	Trần Thị Thùy Linh	01/10/2005	Nữ	
17	11/1	Trần Viết Lộc	28/08/2005	Nam	
18	11/1	Nguyễn Thị Mai	21/06/2005	Nữ	
19	11/1	Nguyễn Đức Minh	31/08/2005	Nam	
20	11/1	Phạm Văn Minh	15/10/2005	Nam	
21	11/1	Trần Thanh Minh	11/07/2005	Nam	
22	11/1	Hồ Minh Nam	02/02/2005	Nam	
23	11/1	Văn Thị Khánh Nguyên	11/01/2005	Nữ	
24	11/1	Phạm Đắc Nhân	11/03/2005	Nam	
25	11/1	Hồ Thị Hoàng Nhi	03/07/2005	Nữ	
26	11/1	Đặng Lâm Tâm Như	04/01/2005	Nữ	
27	11/1	Nguyễn Thị Mỹ Oanh	09/04/2005	Nữ	
28	11/1	Nguyễn Hoàng Phong	15/01/2005	Nam	
29	11/1	Võ Thị Phước	21/03/2005	Nữ	
30	11/1	Trần Anh Quang	12/02/2005	Nam	
31	11/1	Hồ Thị Thu Sáng	15/09/2005	Nữ	
32	11/1	Trần Thị Như Tâm	18/03/2005	Nữ	
33	11/1	Huỳnh Tiến Thiện	24/03/2005	Nam	
34	11/1	Hồ Viết Trực	01/01/2005	Nam	
35	11/1	Nguyễn Thị Nhật Uyên	19/09/2005	Nữ	
36	11/1	Trần Thị Thúy Vân	12/05/2005	Nữ	
37	11/1	Mạc Thị Tường Vi	04/05/2005	Nữ	
38	11/1	Võ Thị Mỹ Vi	02/09/2005	Nữ	
39	11/1	Trịnh Trường Vy	19/09/2005	Nữ	
40	11/1	Trần Quốc Chính	13/04/2005	Nam	
41	11/2	Ngô Ngọc Anh	27/04/2005	Nữ	
42	11/2	Phạm Thị Ngọc Ánh	13/01/2005	Nữ	
43	11/2	Phạm Dĩ An	18/04/2005	Nam	
44	11/2	Phạm Thị Ngọc Diễm	10/01/2005	Nữ	
45	11/2	Đỗ Tấn Đạt	17/02/2005	Nam	
46	11/2	Nguyễn Mậu Đạt	24/06/2005	Nam	
47	11/2	Trần Thị Hồng Điệp	10/10/2005	Nữ	
48	11/2	Huỳnh Ngọc Hải	10/10/2005	Nam	
49	11/2	Nguyễn Văn Hiền	14/01/2005	Nam	
50	11/2	Nguyễn Hà Bảo Huy	18/11/2005	Nam	
51	11/2	Trần Nguyễn Gia Huy	05/06/2005	Nam	
52	11/2	Lê Thị Hoàng Khanh	26/02/2005	Nữ	
53	11/2	Trần Anh Kiệt	18/11/2005	Nam	
54	11/2	Nguyễn Phạm An Kỳ	07/07/2005	Nữ	
55	11/2	Nguyễn Thị Mỹ Lan	26/11/2005	Nữ	
56	11/2	Cao Vạn Hoàng Long	21/04/2005	Nam	
57	11/2	Mai Duy Lợi	12/07/2005	Nam	
58	11/2	Trần Nguyễn Hiền Na	19/06/2005	Nữ	
59	11/2	Trần Vũ Ly Na	10/07/2005	Nữ	
60	11/2	Lê Kim Ngân	24/06/2005	Nữ	
61	11/2	Nguyễn Phương Ngân	03/11/2005	Nữ	
62	11/2	Trần Nguyễn Khải Nguyên	14/04/2005	Nam	
63	11/2	Trần Võ Hữu Nguyên	01/05/2005	Nam	
64	11/2	Trần Tuyết Nhi	08/08/2005	Nữ	

SỞ GDĐT QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT HIỆP ĐỨC

CỘNG HÒA HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI LỚP 11, 12

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
65	11/2	Đặng Mai Nhung	19/09/2005	Nữ	
66	11/2	Phan Minh Quân	20/11/2005	Nam	
67	11/2	Phan Nguyễn Thanh Quân	05/10/2005	Nam	
68	11/2	Huỳnh Phan Trúc Quỳnh	04/01/2005	Nữ	
69	11/2	Võ Thị Thúy Quỳnh	09/07/2005	Nữ	
70	11/2	Thái Nguyễn Sơn	27/07/2005	Nam	
71	11/2	Trần Tấn Tài	21/03/2005	Nam	
72	11/2	Lê Phước Thành	19/01/2005	Nam	
73	11/2	Huỳnh Thị Song Thảo	11/10/2005	Nữ	
74	11/2	Võ Thị Hồng Thắm	14/04/2005	Nữ	
75	11/2	Trần Thị Anh Thi	17/09/2005	Nữ	
76	11/2	Trần Thị Thu Thủy	24/10/2005	Nữ	
77	11/2	Đặng Thị Cẩm Tiên	02/01/2005	Nữ	
78	11/2	Mai Thị Trúc Uyên	20/05/2005	Nữ	
79	11/2	Phạm Thị Trúc Uyên	07/09/2005	Nữ	
80	11/2	Nguyễn Hoàng Vỹ	22/11/2005	Nam	
81	11/3	Hồ Thị Kim Băng	10/08/2005	Nữ	
82	11/3	Hồ Văn Bình	20/01/2005	Nam	
83	11/3	Hồ Văn Cu	09/07/2005	Nam	
84	11/3	Hồ Thị Dương	11/10/2005	Nữ	
85	11/3	Hồ Thanh Định	24/07/2005	Nam	
86	11/3	Hồ Thị Hà	01/08/2004	Nữ	
87	11/3	Nguyễn Thị Hà	23/08/2005	Nữ	
88	11/3	Hồ Thị Hảo	01/05/2005	Nữ	
89	11/3	Hồ Thị Kim Hiền	27/02/2005	Nữ	
90	11/3	Hồ Thị Kim Hồng	04/10/2005	Nữ	
91	11/3	Hồ Thị Phi Hồng	25/04/2005	Nữ	
92	11/3	Hồ Thị Khoán	01/08/2005	Nữ	
93	11/3	Hồ Văn Kỳ	05/03/2005	Nam	
94	11/3	Nguyễn Thị Thành Kỳ	12/05/2005	Nữ	
95	11/3	Hồ Thị Lai	02/09/2005	Nữ	
96	11/3	Nguyễn Thị Lệ	20/04/2005	Nữ	
97	11/3	Hồ Thị Liên	28/07/2005	Nữ	
98	11/3	Hồ Đức Lương	02/12/2004	Nam	
99	11/3	Hồ Thị Ly	01/01/2005	Nữ	
100	11/3	Hồ Thị Cẩm Ly	05/03/2005	Nữ	
101	11/3	Hồ Thị Mai	05/05/2005	Nữ	
102	11/3	Hồ Thanh Nhật Minh	18/11/2005	Nam	
103	11/3	Hồ Thị Ngọc	11/11/2005	Nữ	
104	11/3	Hồ Thị Minh Nguyệt	01/01/2005	Nữ	
105	11/3	Hồ Thị Nhạn	15/05/2005	Nữ	
106	11/3	Hồ Thị Nhi	17/09/2005	Nữ	
107	11/3	Hồ Thanh Phông	02/01/2005	Nam	
108	11/3	Hồ Thị Mỹ Phượng	20/01/2005	Nữ	
109	11/3	Hồ Định Sư	23/09/2005	Nam	
110	11/3	Hồ Thị Thái	20/01/2005	Nữ	
111	11/3	Hồ Văn Thái	11/11/2003	Nam	
112	11/3	Hồ Thị Thảo	28/10/2005	Nữ	
113	11/3	Hồ Thị Tình	01/06/2005	Nữ	
114	11/3	Hồ Văn Vĩnh	27/12/2005	Nam	
115	11/3	Hồ Thị Vy	06/11/2005	Nữ	
116	11/4	Nguyễn Hữu An	15/05/2005	Nam	
117	11/4	Nguyễn Đình Anh	01/01/2005	Nam	
118	11/4	Trần Phan Gia Bảo	08/07/2005	Nam	
119	11/4	Cao Mai Chi	01/01/2005	Nữ	
120	11/4	Phan Nguyễn Tài Đạt	01/11/2005	Nam	
121	11/4	Đặng Mai Ngọc Hạnh	15/01/2005	Nữ	
122	11/4	Hứa Hoàng Hiển	15/11/2005	Nam	
123	11/4	Cao Xuân Hoàng	31/08/2004	Nam	
124	11/4	Phan Phước Hoàng	03/06/2005	Nam	
125	11/4	Huỳnh Kim Hùng	12/08/2005	Nam	
126	11/4	Hồ Lê Viết Huy	23/06/2005	Nam	
127	11/4	Trần Thanh Huy	19/05/2005	Nam	
128	11/4	Vũ Văn Quốc Huy	30/09/2005	Nam	

DANH SÁCH L□P (KH□I L□P 11, 12)

Vi□t b□i Đ□ng Vĩnh Hi□u
Th□ t□, 25 Tháng 8 2021 17:42 -

SỞ GDĐT QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT HIỆP ĐỨC

CỘNG HÒA HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI LỚP 11, 12

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
129	11/4	Nguyễn Thị Thu Hương	06/05/2005	Nữ	
130	11/4	Huỳnh Thị Kim Khánh	13/08/2005	Nữ	
131	11/4	Huỳnh Tấn Gia Kiệt	07/03/2005	Nam	
132	11/4	Dương Thị Khánh Linh	07/05/2005	Nữ	
133	11/4	Lê Nhật Linh	14/10/2005	Nữ	
134	11/4	Nguyễn Văn Quang Long	01/01/2005	Nam	
135	11/4	Nguyễn Thị Xuân Lộc	20/08/2005	Nữ	
136	11/4	Đặng Trần Cẩm Ly	21/09/2005	Nữ	
137	11/4	Nguyễn Như Ngọc	16/01/2005	Nữ	
138	11/4	Lê Văn Hoàng Nguyên	16/09/2005	Nam	
139	11/4	Phan Tấn Nhân	18/04/2005	Nam	
140	11/4	Trần Thị Sa Ny	04/12/2005	Nữ	
141	11/4	Trần Duy Phúc	24/09/2005	Nam	
142	11/4	Lê Văn Quý	03/10/2005	Nam	
143	11/4	Dương Thị Sương	01/06/2005	Nữ	
144	11/4	Nguyễn Tấn Tài	10/07/2005	Nam	
145	11/4	Trần Thị Thanh Thảo	24/08/2005	Nữ	
146	11/4	Lê Thị Anh Thi	26/03/2005	Nữ	
147	11/4	Đặng Ngọc Anh Thư	03/01/2005	Nữ	
148	11/4	Võ Thị Thủy Tiên	20/08/2005	Nữ	
149	11/4	Nguyễn Trà	24/01/2005	Nam	
150	11/4	Nguyễn Thị Ngọc Trang	03/03/2005	Nữ	
151	11/4	Tạ Quốc Tuấn	15/04/2005	Nam	
152	11/4	Đào Thị Vân	08/12/2005	Nữ	
153	11/4	Lê Trần Y Vân	12/06/2005	Nữ	
154	11/4	Tô Vũ	12/06/2005	Nam	
155	11/4	Vũ Tuấn Vỹ	1/12/2005	Nam	
156	11/5	Trần Thị Kim An	05/09/2005	Nữ	
157	11/5	Nguyễn Tuyết Băng	23/04/2005	Nữ	
158	11/5	Phạm Ngọc Bích	02/05/2005	Nữ	
159	11/5	Đặng Nguyễn Boy	10/01/2005	Nam	
160	11/5	Lê Thị Tú Cầm	03/09/2005	Nữ	
161	11/5	Trần Thị Mỹ Duyên	15/02/2005	Nữ	
162	11/5	Phạm Huỳnh Đức	27/02/2005	Nam	
163	11/5	Lê Nguyễn Chí Hào	05/12/2005	Nam	
164	11/5	Tào Thị Hoàng Hiệp	26/02/2005	Nữ	
165	11/5	Phan Nhật Hùng	11/06/2005	Nam	
166	11/5	Nguyễn Khải	06/01/2005	Nam	
167	11/5	Lê Quốc Khánh	02/09/2005	Nam	
168	11/5	Trần Văn Khánh	27/03/2005	Nam	
169	11/5	Phạm Thị Mỹ Luyến	01/11/2005	Nữ	
170	11/5	Trần Thị Thảo Ly	04/10/2005	Nữ	
171	11/5	Nguyễn Thị Hà Ngân	25/05/2005	Nữ	
172	11/5	Đặng Ngọc Nguyên	14/04/2005	Nam	
173	11/5	Huỳnh Văn Nhân	03/11/2005	Nam	
174	11/5	Trần Trung Nhật	13/09/2005	Nam	
175	11/5	Dương Phạm Yến Nhi	30/01/2005	Nữ	
176	11/5	Nguyễn Thị Yến Nhi	28/10/2005	Nữ	
177	11/5	Trần Công Phước	01/06/2005	Nam	
178	11/5	Lê Thị Mỹ Phương	15/02/2005	Nữ	
179	11/5	Trần Minh Phương	21/11/2005	Nam	
180	11/5	Ngô Văn Quân	09/10/2005	Nam	
181	11/5	Đỗ Thị Trúc Quyên	18/04/2005	Nữ	
182	11/5	Nguyễn Thị Như Quỳnh	29/04/2005	Nữ	
183	11/5	Nguyễn Văn Thạnh	29/10/2005	Nam	
184	11/5	Lê Thị Phương Thảo	07/07/2005	Nữ	
185	11/5	Ngô Thị Minh Thời	21/05/2005	Nữ	
186	11/5	Mai Thị Như Thục	16/09/2005	Nữ	
187	11/5	Võ Thị Lệ Thủy	25/07/2005	Nữ	
188	11/5	Nguyễn Thị Thu Thủy	13/02/2005	Nữ	
189	11/5	Ấu Thị Huyền Trang	29/03/2005	Nữ	
190	11/5	Võ Thị Lệ Trang	25/07/2005	Nữ	
191	11/5	Trần Văn Trí	18/02/2003	Nam	
192	11/5	Thái Nguyễn Bình Trung	24/02/2005	Nam	

SỞ GDĐT QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT HIỆP ĐỨC

CỘNG HÒA HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI LỚP 11, 12

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
193	11/5	Đỗ Văn Anh Tuấn	18/08/2005	Nam	
194	11/5	Phan Thị Kim Yến	16/09/2005	Nữ	
195	11/6	Hồ Văn Biên	09/06/2005	Nam	
196	11/6	Lê Thanh Duy	20/09/2005	Nam	
197	11/6	Hồ Thị Dương	08/12/2005	Nữ	
198	11/6	Hồ Văn Đại	02/05/2005	Nam	
199	11/6	Hồ Thị Hà	04/09/2005	Nữ	
200	11/6	Hồ Văn Hiếu	01/08/2005	Nam	
201	11/6	Hồ Văn Hùng	15/10/2005	Nam	
202	11/6	Hồ Thị Hương	11/10/2005	Nữ	
203	11/6	Hồ Văn Khang	20/07/2005	Nam	
204	11/6	Hồ Thị Liên	15/10/2005	Nữ	
205	11/6	Hồ Thị Linh	18/02/2005	Nữ	
206	11/6	Hồ Thị Thanh Mẫn	04/01/2005	Nữ	
207	11/6	Đỗ Thị Kim Ngân	22/05/2005	Nữ	
208	11/6	Hồ Thị Nguyên	05/06/2005	Nữ	
209	11/6	Hồ Thị Nguyệt	08/12/2005	Nữ	
210	11/6	Hồ Thành Nhân	09/06/2005	Nam	
211	11/6	Hồ Thị Nhi	02/02/2005	Nữ	
212	11/6	Hồ Thanh Quân	21/09/2005	Nam	
213	11/6	Hồ Văn Quy	13/11/2005	Nam	
214	11/6	Hồ Thị Như Quỳnh	02/12/2005	Nữ	
215	11/6	Hồ Thị Thanh Sa	10/11/2005	Nữ	
216	11/6	Hồ Quang Sông	18/04/2005	Nam	
217	11/6	Hồ Thị Thảo	15/03/2005	Nữ	
218	11/6	Hồ Văn Thay	14/10/2005	Nam	
219	11/6	Hồ Thị Thắm	18/04/2005	Nữ	
220	11/6	Hồ Thị Thiêm	25/12/2005	Nữ	
221	11/6	Hồ Thị Thanh Thủy	13/05/2005	Nữ	
222	11/6	Hồ Thị Tiên	27/07/2005	Nữ	
223	11/6	Hồ Văn Tri	20/11/2005	Nam	
224	11/6	Hồ Thị Trinh	08/11/2005	Nữ	
225	11/6	Nguyễn Văn Trường	20/09/2005	Nam	
226	11/6	Hồ Thị Tùng	21/07/2005	Nữ	
227	11/6	Hồ Thị Tuyết	05/11/2005	Nữ	
228	11/6	Hồ Thị Mỹ Vy	19/07/2005	Nữ	
229	11/6	Đinh Văn Xan	15/04/2004	Nam	
230	11/6	Hồ Văn Xinh	10/08/2005	Nam	
231	11/7	Trang Thành An	17/03/2005	Nam	
232	11/7	Nguyễn Hoàng Anh	27/05/2005	Nam	
233	11/7	Đặng Ngọc Ánh	07/05/2005	Nam	
234	11/7	Đỗ Lê Gia Bảo	08/03/2005	Nam	
235	11/7	Võ Minh Hạ	29/04/2005	Nữ	
236	11/7	Trần Trường Hạnh	06/10/2005	Nam	
237	11/7	Võ Thị Hạnh	28/04/2005	Nữ	
238	11/7	Trần Thị Kim Huyền	15/02/2005	Nữ	
239	11/7	Lê Hoài Kiên	27/06/2005	Nam	
240	11/7	Lê Thị Kỳ	11/04/2005	Nữ	
241	11/7	Võ Thị Ty Na	12/07/2005	Nữ	
242	11/7	Nguyễn Thị Thúy Ngân	29/12/2005	Nữ	
243	11/7	Trần Trọng Nghĩa	10/10/2005	Nam	
244	11/7	Hồ Văn Nguyên	11/01/2005	Nam	
245	11/7	Nguyễn Thị Ánh Nguyên	04/08/2005	Nữ	
246	11/7	Lê Thị Hồng Nhung	04/07/2005	Nữ	
247	11/7	Phạm Thị Hồng Nhung	12/05/2005	Nữ	
248	11/7	Mạc Thanh Nhựt	07/10/2005	Nam	
249	11/7	Hà Thị Kiều Oanh	11/08/2005	Nữ	
250	11/7	Nguyễn Thị Kim Oanh	20/07/2005	Nữ	
251	11/7	Trần Tuấn Phong	30/04/2005	Nam	
252	11/7	Nguyễn Ngọc Phước	01/11/2005	Nam	
253	11/7	Phạm Thị Anh Phương	10/07/2005	Nữ	
254	11/7	Huỳnh Ngọc Quang	24/10/2005	Nam	
255	11/7	Trần Đình Quân	26/02/2005	Nam	
256	11/7	Trần Thị Lệ Quyên	27/03/2005	Nữ	

SỞ GDĐT QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT HIỆP ĐỨC

CỘNG HÒA HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI LỚP 11, 12

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
257	11/7	Đặng Thị Linh Tâm	29/07/2005	Nữ	
258	11/7	Hồ Diễm Thi	07/12/2005	Nữ	
259	11/7	Nguyễn Thị Thu	19/02/2005	Nữ	
260	11/7	Dương Ngọc Thùy	11/09/2004	Nam	
261	11/7	Tôn Thị Linh Trang	09/02/2005	Nữ	
262	11/7	Phạm Thị Thu Trúc	27/01/2005	Nữ	
263	11/7	Trần Viết Trường	10/01/2005	Nam	
264	11/7	Nguyễn Quốc Tú	03/09/2005	Nam	
265	11/7	Võ Thị Tuyền	03/06/2005	Nữ	
266	11/7	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	04/11/2005	Nữ	
267	11/7	Hồ Văn Vệ	01/01/2005	Nam	
268	11/7	Trần Lê Viễn	19/04/2005	Nam	
269	11/7	Hồ Tường Vy	05/08/2005	Nữ	
270	11/7	Nguyễn Trường Huy	04/11/2005	Nam	
271	12/1	Vương Nguyên Anh	02/12/2004	Nam	
272	12/1	Trần Việt Cảnh	18/02/2004	Nam	
273	12/1	Trần Thị Phương Dung	04/08/2004	Nữ	
274	12/1	Phạm Mỹ Duyên	01/09/2004	Nữ	
275	12/1	Phạm Đình Hiền	01/01/2004	Nam	
276	12/1	Phạm Thị Hiền	10/08/2004	Nữ	
277	12/1	Nguyễn Văn Thế Hiệp	21/01/2004	Nam	
278	12/1	Đặng Việt Hùng	10/08/2004	Nam	
279	12/1	Nguyễn Ngọc Hùng	28/10/2004	Nam	
280	12/1	Phạm Nguyễn Ngọc Huy	10/05/2004	Nam	
281	12/1	Võ Đoàn Quang Huy	10/10/2004	Nam	
282	12/1	Nguyễn Thị Huyền	03/05/2004	Nữ	
283	12/1	Võ Anh Khang	16/04/2004	Nam	
284	12/1	Phan Nhật Khoa	26/01/2004	Nam	
285	12/1	Phạm Văn Khuyến	23/03/2004	Nam	
286	12/1	Lê Trung Kiên	04/02/2004	Nam	
287	12/1	Cao Đỗ Hoàng Kỳ	07/04/2004	Nam	
288	12/1	Lê Duy Linh	04/11/2004	Nam	
289	12/1	Lê Thị Thiên Lý	03/08/2004	Nữ	
290	12/1	Lê Thị Kiều Miên	31/10/2004	Nữ	
291	12/1	Nguyễn Trọng Nguyên	16/01/2004	Nam	
292	12/1	Đặng Trần Quỳnh Như	06/04/2004	Nữ	
293	12/1	Nguyễn Phương Oanh	02/12/2004	Nữ	
294	12/1	Phạm Thị Như Oanh	23/09/2004	Nữ	
295	12/1	Đoàn Việt Quyên	27/07/2004	Nữ	
296	12/1	Trần Thị Đức Quỳnh	08/08/2004	Nữ	
297	12/1	Đoàn Kim Quốc Sỹ	30/06/2004	Nam	
298	12/1	Huỳnh Văn Tế	10/01/2004	Nam	
299	12/1	Thái Văn Thanh	03/10/2004	Nam	
300	12/1	Ngô Thị Thanh Thảo	28/03/2004	Nữ	
301	12/1	Nguyễn Thị Minh Thư	28/02/2004	Nữ	
302	12/1	Võ Trần Minh Trâm	25/05/2004	Nữ	
303	12/1	Hà Phước Trí	06/11/2004	Nam	
304	12/1	Cao Nguyễn Tuyết Trinh	30/10/2004	Nữ	
305	12/1	Nguyễn Văn Tú	24/02/2004	Nam	
306	12/1	Nguyễn Thị Tường Vi	01/01/2004	Nữ	
307	12/2	Nguyễn Thị Thúy An	10/08/2004	Nữ	
308	12/2	Phạm Đình An	10/06/2004	Nam	
309	12/2	Đặng Phương Anh	02/08/2004	Nữ	
310	12/2	Trần Tân Bảo	23/05/2004	Nam	
311	12/2	Lê Văn Thiên Chiêu	18/01/2004	Nam	
312	12/2	Phan Thị Khánh Diễm	31/03/2004	Nữ	
313	12/2	Lê Thị Tiên Dung	22/09/2004	Nữ	
314	12/2	Trương Trần Đình Duy	12/09/2004	Nam	
315	12/2	Bùi Quốc Đông	30/05/2004	Nam	
316	12/2	Mai Nguyễn Công Đức	03/06/2004	Nam	
317	12/2	Võ Thị Thu Hằng	12/10/2004	Nữ	
318	12/2	Phạm Thị Diệu Hiền	05/02/2004	Nữ	
319	12/2	Trần Văn Hiển	04/04/2004	Nam	
320	12/2	Lê Trung Hòa	26/06/2004	Nam	

DANH SÁCH L□P (KH□I L□P 11, 12)

Vi□t b□i Đ□ng Vĩnh Hi□u
Th□ t□, 25 Tháng 8 2021 17:42 -

SỞ GDĐT QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT HIỆP ĐỨC

CỘNG HÒA HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI LỚP 11, 12

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
321	12/2	Phạm Thị Tuyết Hoàng	29/08/2004	Nữ	
322	12/2	Bùi Phan Hoà Khánh	14/08/2004	Nữ	
323	12/2	Nguyễn Viết Khoa	08/12/2004	Nam	
324	12/2	Nguyễn Minh Nguyên	19/06/2004	Nam	
325	12/2	Phan Thị Song Nguyên	01/06/2004	Nữ	
326	12/2	Phan Thị Thảo Nguyên	01/06/2004	Nữ	
327	12/2	Lê Thị Yến Nhi	03/03/2004	Nữ	
328	12/2	Nguyễn Nữ Ngọc Nhi	14/11/2004	Nữ	
329	12/2	Nguyễn Thị Yến Nhi	11/01/2004	Nữ	
330	12/2	Võ Thị Thuỳ Như	17/05/2004	Nữ	
331	12/2	Dương Thị Hiếu Thảo	12/11/2004	Nữ	
332	12/2	Nguyễn Thị Thanh Thảo	27/11/2004	Nữ	
333	12/2	Trần Đình Bằng Thiên	20/11/2004	Nam	
334	12/2	Võ Sỹ Thiệt	14/11/2004	Nam	
335	12/2	Lê Huỳnh Thọ	10/04/2004	Nam	
336	12/2	Phạm Thị Thanh Thương	17/06/2004	Nữ	
337	12/2	Nguyễn Minh Thường	10/07/2004	Nam	
338	12/2	Lê Quốc Toản	21/04/2004	Nam	
339	12/2	Nguyễn Thị Thuận Trà	21/07/2004	Nữ	
340	12/2	Vũ Bình Triệu	03/8/2004	Nam	
341	12/2	Võ Đình Trung	17/09/2004	Nam	
342	12/2	Trần Thanh Anh Tuấn	02/11/2004	Nam	
343	12/3	Hồ Thế Anh	03/02/2004	Nam	
344	12/3	Hồ Thị Hưng	15/03/2004	Nữ	
345	12/3	Hồ Thị Hương	15/12/2004	Nữ	
346	12/3	Nguyễn Thị Hương	20/05/2004	Nữ	
347	12/3	Hồ Thị Liễu	08/06/2004	Nữ	
348	12/3	Hồ Thị Liễu	06/09/2004	Nữ	
349	12/3	Hồ Văn Lợi	02/03/2004	Nam	
350	12/3	Nguyễn Thành Lợi	07/06/2004	Nam	
351	12/3	Hồ Thị Năm	07/04/2004	Nữ	
352	12/3	Hồ Thị Nhân	11/07/2004	Nữ	
353	12/3	Hồ Thị Nhi	15/04/2004	Nữ	
354	12/3	Hồ Văn Sang	10/05/2004	Nam	
355	12/3	Hồ Văn Tao	17/03/2004	Nam	
356	12/3	Hồ Thị Thảo	10/10/2004	Nữ	
357	12/3	Hồ Thị Thuỷ	26/12/2004	Nữ	
358	12/3	Hồ Thị Thúy	24/08/2004	Nữ	
359	12/3	Trần Thị Thưa	08/03/2004	Nữ	
360	12/3	Nguyễn Quang Tiến	17/11/2004	Nam	
361	12/3	Hoàng Thị Bích Trâm	13/11/2004	Nữ	
362	12/3	Hồ Văn Trung	16/11/2004	Nam	
363	12/3	Đinh Duy Trường	07/06/2004	Nam	
364	12/3	Hồ Thị Xuân	05/08/2004	Nữ	
365	12/4	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	09/03/2004	Nữ	
366	12/4	Võ Nguyễn Mỹ Dung	05/09/2004	Nữ	
367	12/4	Nguyễn Văn Duy	14/02/2004	Nam	
368	12/4	Huỳnh Phạm Trường Giang	10/03/2004	Nữ	
369	12/4	Trần Ngọc Hậu	03/02/2004	Nam	
370	12/4	Đỗ Văn Bảo Hoà	01/07/2004	Nam	
371	12/4	Huỳnh Kim Huy	02/03/2004	Nam	
372	12/4	Huỳnh Ngọc Huyền	29/12/2004	Nữ	
373	12/4	Nguyễn Văn Long	19/12/2004	Nam	
374	12/4	Đỗ Thị Diễm Ly	06/11/2004	Nữ	
375	12/4	Phạm Công Minh	08/05/2004	Nam	
376	12/4	Huỳnh Hữu Nguyên	28/04/2004	Nam	
377	12/4	Lê Quốc Nguyên	08/11/2004	Nam	
378	12/4	Trương Phạm Trung Nguyên	01/07/2004	Nam	
379	12/4	Huỳnh Phạm Hải Nguyệt	10/03/2004	Nữ	
380	12/4	Nguyễn Thị Phúc	12/02/2004	Nữ	
381	12/4	Nguyễn Hải Phượng	29/11/2004	Nữ	
382	12/4	Nguyễn Văn Quang	01/01/2004	Nam	
383	12/4	Huỳnh Tấn Tài	12/07/2004	Nam	
384	12/4	Đoàn Thị Kim Thanh	26/10/2004	Nữ	

DANH SÁCH L□P (KH□I L□P 11, 12)

Vi□t b□i Đ□ng Vĩnh Hi□u
Th□ t□, 25 Tháng 8 2021 17:42 -

SỞ GDĐT QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT HIỆP ĐỨC

CỘNG HÒA HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI LỚP 11, 12

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
385	12/4	Võ Thị Diễm Thắm	29/01/2004	Nữ	
386	12/4	Nguyễn Thới Thịnh	20/09/2004	Nam	
387	12/4	Phạm Bùi Thu Thủy	17/03/2004	Nữ	
388	12/4	Trần Thị Thanh Thủy	05/02/2004	Nữ	
389	12/4	Hà Trần Kim Thư	14/07/2004	Nữ	
390	12/4	Nguyễn Anh Thư	04/10/2004	Nữ	
391	12/4	Nguyễn Văn Thức	20/10/2004	Nam	
392	12/4	Lê Thị Thùy Trang	10/04/2004	Nữ	
393	12/4	Nguyễn Phương Minh Trí	15/02/2004	Nam	
394	12/4	Văn Thành Trí	06/04/2004	Nam	
395	12/4	Phạm Văn Triều	06/08/2004	Nam	
396	12/4	Ngô Thị Phương Trinh	01/04/2004	Nữ	
397	12/4	Trương Phương Trinh	12/12/2004	Nữ	
398	12/4	Nguyễn Ngọc Vũ	30/07/2004	Nam	
399	12/4	Huỳnh Thị Như Ý	26/05/2004	Nữ	
400	12/5	Lê Quang Bách	12/07/2004	Nam	
401	12/5	Lê Hoàng Bảo	28/10/2004	Nam	
402	12/5	Trần Anh Bảo	10/05/2004	Nam	
403	12/5	Huỳnh Chí Cường	24/10/2004	Nam	
404	12/5	Nguyễn Thị Phương Dung	18/10/2004	Nữ	
405	12/5	Lê Nguyễn Anh Đạt	27/07/2004	Nam	
406	12/5	Nguyễn Phước Hoàng Đạt	02/09/2004	Nam	
407	12/5	Hồ Thị Nguyên Giao	13/08/2004	Nữ	
408	12/5	Trần Thị Hạnh	15/03/2004	Nữ	
409	12/5	Nguyễn Như Huỳnh	18/10/2004	Nữ	
410	12/5	Đỗ Thiện Khang	04/10/2004	Nam	
411	12/5	Ngô Hồng Nam	01/04/2004	Nam	
412	12/5	Lê Đoàn Trang Nguyên	23/07/2004	Nữ	
413	12/5	Đặng Trịnh Hồng Phúc	03/07/2004	Nam	
414	12/5	Lê Thị Ngọc Phúc	01/01/2004	Nữ	
415	12/5	Võ Ngọc Quang	06/08/2004	Nam	
416	12/5	Lê Minh Quân	09/09/2004	Nam	
417	12/5	Trần Thị Út Quyên	27/03/2004	Nữ	
418	12/5	Cao Võ Như Quỳnh	05/09/2004	Nữ	
419	12/5	Võ Văn Tài	23/02/2004	Nam	
420	12/5	Nguyễn Văn Tây	02/07/2004	Nam	
421	12/5	Nguyễn Lê Uyên Thảo	15/04/2004	Nữ	
422	12/5	Nguyễn Thanh Thảo	06/02/2004	Nam	
423	12/5	Lý Văn Thăng	01/01/2004	Nam	
424	12/5	Huỳnh Thị Anh Thư	20/03/2004	Nữ	
425	12/5	Trần Anh Thư	21/05/2004	Nữ	
426	12/5	Nguyễn Thị Thu Thương	28/10/2004	Nữ	
427	12/5	Nông Đỗ Khánh Tiên	06/10/2004	Nữ	
428	12/5	Trần Thị Hà Tiên	12/08/2004	Nữ	
429	12/5	Trần Thị Tuyết Trinh	01/01/2004	Nữ	
430	12/5	Phạm Văn Trường	23/05/2004	Nam	
431	12/5	Nguyễn Chí Tường	27/06/2004	Nam	
432	12/5	Nguyễn Thị Hoàng Uyên	20/09/2004	Nữ	
433	12/5	Đỗ Văn Vũ	09/06/2004	Nam	
434	12/5	Đỗ Hạ Vy	24/04/2004	Nữ	
435	12/5	Phạm Thị Thanh Yên	04/05/2004	Nữ	
436	12/6	Đào Tô An Bình	07/08/2004	Nữ	
437	12/6	Huỳnh Thị Anh Đào	11/09/2004	Nữ	
438	12/6	Lý Thị Hoài Giang	01/03/2004	Nữ	
439	12/6	Trần Văn Hải	15/06/2004	Nam	
440	12/6	Võ Thị Hiền	06/09/2004	Nữ	
441	12/6	Ngô Văn Duy Hiếu	29/05/2004	Nam	
442	12/6	Hoàng Văn Hồ	01/01/2004	Nam	
443	12/6	Trương Quốc Hùng	04/04/2004	Nam	
444	12/6	Nguyễn Thị Thu Huyền	02/08/2004	Nữ	
445	12/6	Nguyễn Thị Thúy Huyền	29/07/2004	Nữ	
446	12/6	Lê Thị Thúy Kiều	29/03/2004	Nữ	
447	12/6	Đỗ Thị Hoài Linh	08/08/2004	Nữ	
448	12/6	Lê Song Lĩnh	16/10/2004	Nam	

DANH SÁCH L□P (KH□I L□P 11, 12)

Vi□t b□i Đ□ng Vĩnh Hi□u
Th□ t□, 25 Tháng 8 2021 17:42 -

SỞ GDĐT QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT HIỆP ĐỨC

CỘNG HÒA HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI LỚP 11, 12

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
449	12/6	Nguyễn Văn Ly	03/10/2004	Nữ	
450	12/6	Đặng Công Minh	06/03/2004	Nam	
451	12/6	Đỗ Lê Quỳnh My	18/12/2004	Nữ	
452	12/6	Nguyễn Thị Thu Na	24/07/2004	Nữ	
453	12/6	Trần Thị Huỳnh Như	04/10/2004	Nữ	
454	12/6	Phạm Thị Hồng Phương	20/01/2004	Nữ	
455	12/6	Cao Ngọc Minh Quân	31/08/2004	Nam	
456	12/6	Lương Kiến Quốc	06/12/2004	Nam	
457	12/6	Trương Thị Quyên	05/07/2004	Nữ	
458	12/6	Nguyễn Phạm Mỹ Tài	10/07/2004	Nữ	
459	12/6	Võ Tịnh Tâm	24/01/2004	Nữ	
460	12/6	Trần Thị Thanh Thảo	07/07/2004	Nữ	
461	12/6	Trần Thị Hoài Thu	07/02/2004	Nữ	
462	12/6	Võ Minh Thương	06/09/2004	Nam	
463	12/6	Trần Văn Tình	19/04/2004	Nam	
464	12/6	Hồ Lê Ngọc Trang	20/09/2004	Nữ	
465	12/6	Nguyễn Phước Huỳnh Trang	05/10/2004	Nữ	
466	12/6	Nguyễn Thị Kim Trinh	24/02/2004	Nữ	
467	12/6	Nguyễn Thanh Trúc	08/03/2004	Nữ	
468	12/6	Nguyễn Thị Thanh Trúc	01/01/2004	Nữ	
469	12/6	Nguyễn Thị Thanh Tú	25/06/2004	Nữ	
470	12/6	Phạm Thanh Tú	24/01/2004	Nam	
471	12/6	Trần Văn Tuấn	14/11/2004	Nam	
472	12/6	Mậu Xuân Hoàng Vũ	01/01/2004	Nam	
473	12/6	Trần Thị Hoàng Vy	24/01/2004	Nữ	
474	12/7	Hồ Văn Hạ	05/08/2004	Nam	
475	12/7	Hồ Phước Hậu	20/08/2004	Nam	
476	12/7	Hồ Thị Hưng	01/01/2004	Nữ	
477	12/7	Hồ Văn Khải	29/05/2004	Nam	
478	12/7	Hồ Thị Kiêm	16/12/2004	Nữ	
479	12/7	Nguyễn Thị Vi Lam	22/02/2004	Nữ	
480	12/7	Hồ Văn Lâm	15/04/2004	Nam	
481	12/7	Hồ Thị Liễu	19/04/2004	Nữ	
482	12/7	Hồ Văn Lượng	04/04/2004	Nam	
483	12/7	Hồ Thị Ngọc	14/04/2004	Nữ	
484	12/7	Hồ Thị Nguyệt	12/09/2004	Nữ	
485	12/7	Hồ Thị Nhi	01/07/2004	Nữ	
486	12/7	Hồ Thái Phong	07/02/2004	Nam	
487	12/7	Hồ Thị Phượng	05/10/2004	Nữ	
488	12/7	Hồvăn Quyền	27/07/2004	Nam	
489	12/7	Hồ Xuân Sâm	03/07/2004	Nam	
490	12/7	Hồ Thị Thảo	12/09/2004	Nữ	
491	12/7	Hồ Văn Thuần	05/08/2004	Nam	
492	12/7	Hồ Thị Thúy	01/01/2004	Nữ	
493	12/7	Hồ Thị Thúy Tiên	20/07/2004	Nữ	
494	12/7	Lê Thanh Trai	09/11/2004	Nam	
495	12/7	Hồ Thanh Vui	25/08/2004	Nam	
496	12/7	Hồ Thanh Xuân	19/04/2004	Nam	